

Bản án số: 01/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 18/4/2019
V/v. Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI – TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Anh Tuấn

2. Ông Trịnh Văn Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Khánh Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai – tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai tham gia phiên tòa:
Bà Hà Thị Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai – tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 11/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Trần Hoàng B L– sinh năm 1989

Trú tại: 115/66 đường 51, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh (bà L có mặt tại phiên tòa).

2. Bị đơn: Ông Phan N A – sinh năm 1986

Trú tại: Thôn 3, xã Đạ Oai, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng

(ông Anh có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14 tháng 12 năm 2018 và các tài liệu có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Trần Hoàng B L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Hoàng B L và ông Phan N A tự nguyện tìm hiểu yêu thương nhau và đi đến đăng ký kết hôn vào ngày 17/7/2013 tại Ủy ban nhân dân xã Đa Oai, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng, có tổ chức đám cưới. Sau khi kết hôn cuộc sống hôn nhân của hai vợ chồng không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do tính tình không hợp, lối sống, nhận thức có quá nhiều khác biệt, bất đồng quan điểm sống, ông N A không quan tâm đến gia đình vợ con, thường hay ghen tuông, say xỉn về nhà đánh đập, hành hung bà L cả về thể xác lẫn tinh thần.

Cuộc sống vợ chồng luôn trong tình trạng căng thẳng từ đó dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Mặc dù vợ chồng bà cũng đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không hòa giải được mâu thuẫn vợ chồng. Từ tháng 8/2018 đến nay thì vợ chồng bà đã sống ly thân, không ai còn quan tâm đến ai. Nay bà Trần Hoàng B L xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, bà L và ông N A đã sống ly thân được một thời gian dài và không ai quan tâm đến ai, mâu thuẫn gia đình đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy bà Trần Hoàng B L yêu cầu được ly hôn với ông Phan N A.

Về con chung: Trong quá trình chung sống giữa bà L và ông N A có 02 con chung: Phan Hoàng P A – sinh ngày 03/12/2013 và Phan Trần H A – sinh ngày 07/05/2016.

Khi ly hôn bà L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung và không yêu cầu anh Phan N A cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Bà L và ông A tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà L và ông Anh không có nợ chung.

Ngoài ra, bà Trần Hoàng B L không trình bày hay yêu cầu gì thêm.

Theo các tài liệu có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa hôm nay bị đơn ông Phan N A trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan N A và bà Trần Hoàng B L tự nguyện tìm hiểu và đi đến đăng ký kết hôn vào ngày 17/7/2013 tại UBND xã Đa Oai, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng. Sau khi kết hôn cuộc sống hôn nhân của hai vợ chồng không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, đặc biệt là từ khi ông Anh phát hiện vợ mình có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác. Ông Anh và hai bên gia đình đã nhiều lần khuyên nhủ nhưng bà L vẫn không thay đổi. Nhận thấy, mâu thuẫn gia đình đã đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn hàn gắn lại được, hai vợ chồng đã sống ly thân một thời gian dài và không ai còn quan tâm đến ai. Do vậy, trước yêu cầu ly hôn của bà L ông Anh đồng ý.

Về con chung: Trong quá trình chung sống giữa ông Anh và bà L có 02 con chung: Phan Hoàng P A – sinh ngày 03/12/2013 và Phan Trần H A – sinh ngày 07/05/2016.

Khi ly hôn ông Anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung và không yêu cầu bà L cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Ông Phan N A và bà Trần Hoàng B L tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Hai vợ chồng không vay nợ của ai.

Ngoài ra ông Phan N A không trình bày hay yêu cầu gì thêm.

Vụ án đã được Tòa án đưa ra hòa giải nhiều lần nhưng hòa giải không thành.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Trần Hoàng B L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện như trên; ông Phan N A giữ nguyên yêu cầu của mình.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đa Huoai – tỉnh Lâm Đồng phát biểu đánh giá về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu thuận tình ly hôn giữa bà Trần Hoàng B L và ông Phan N A.

Về con chung: Đề nghị HĐXX giao con chung Phan Hoàng P A, sinh ngày 03/12/2013 cho ông Phan N A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục;

Giao con Phan Trần H A, sinh ngày 07/05/2016 cho bà Trần Hoàng B L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không ai có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Các tài liệu, chứng cứ của vụ án:

Tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn bà Trần Hoàng B L cung cấp: 01 đơn khởi kiện ngày 14 tháng 12 năm 2018 (bản chính), 01 giấy chứng nhận kết hôn (bản chính + bản sao), 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Hoàng B L (bản sao), 01 sổ hộ khẩu gia đình mang chủ hộ Trần Thanh M (bản sao); 01 hợp đồng lao động ngày 01/01/2018 giữa bà Trần Hoàng B L và Công ty cổ phần quốc tế Z759 (bản chính); Đơn xin xác nhận lương ngày 01/3/2019 (bản chính).

Tài liệu, chứng cứ do bị đơn ông Phan N A cung cấp: 01 Chứng minh nhân dân mang tên Phan N A (bản photo); 01 đơn xin xác nhận tạm trú ngày 07/3/2019; 01 Hợp đồng lao động (kèm theo phụ lục) ngày 02/01/2017 giữa ông Phan N A và Công ty cổ phần kỹ thuật Nam Công (bản chính); 03 phiếu chi tiết bảng lương tháng 12/2017, 01/2018 và tháng 02/2018 (bản photo).

Tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập được: 01 bản tự khai ngày 15/01/2019 của bà Trần Hoàng Bích L; 01 bản tự khai ngày 17/01/2019 của ông Phan N A, 02 biên bản xác minh ngày 28/02/2019 và ngày 15/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai – tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Xuất phát từ mâu thuẫn gia đình, bà Trần Hoàng B L khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con với ông Phan N A, căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xác định quan hệ pháp luật là “ ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa nguyên đơn bà Trần Hoàng B L với bị đơn ông Phan N A.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn ông Phan N A có nơi cư trú tại Thôn 3, xã Đạ Oai, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai – tỉnh Lâm Đồng có thẩm quyền giải quyết vụ án.

[3] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Trần Hoàng B L và ông Phan N A tự nguyện tìm hiểu và đã đăng ký kết hôn vào ngày 17/7/2013 tại UBND xã Đạ Oai, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng và có tổ chức đám cưới vì vậy quan hệ hôn nhân được xác lập giữa bà Trần Hoàng B L và ông Phan N A là hôn nhân được pháp luật công nhận là hợp pháp.

Về nguyên nhân xin ly hôn: Cả bà Trần Hoàng B L và ông Phan N A đều thống nhất về thời gian và địa điểm xác lập hôn nhân, mâu thuẫn gia đình và cho rằng sau khi kết hôn cuộc sống hôn nhân của hai vợ chồng có nhiều mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, 02 bên đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không giải quyết được mâu thuẫn. Vợ chồng đã không còn tin tưởng lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng sống ly thân thời gian dài không ai còn quan tâm đến ai và đều đồng ý ly hôn.

Căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ và lời khai của đương sự có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hiện nay mâu thuẫn vợ chồng

giữa bà L và ông N A đã đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không còn sống chung với nhau thời gian dài và không ai còn quan tâm đến ai nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống hôn nhân không thể kéo dài cả ông Anh và bà L đều có nguyện vọng được ly hôn. Vì vậy, căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn giữa bà Trần Hoàng B L và ông Phan N A là có cơ sở pháp luật và phù hợp với thực tế.

[4] Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng bà Trần Hoàng B L và ông Phan N A có 02 (hai) con chung: Phan Hoàng P A – sinh ngày 03/12/2013 và Phan Trần H A – sinh ngày 07/05/2016.

Khi ly hôn cả ông Phan N A và bà Trần Hoàng B L đều có nguyện vọng được nuôi dưỡng 02 con chung.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Việc ông Anh và bà L đều có nguyện vọng được nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục 02 con chung là nguyện vọng chính đáng và hợp pháp. Tuy nhiên để đảm bảo sự phát triển toàn diện, cũng như các điều kiện sống của trẻ em được pháp luật bảo vệ thì cần phải tính đến điều kiện chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con của cả cha và mẹ, hiện nay 02 con chung của ông Anh và bà L còn rất nhỏ rất cần bàn tay chăm sóc của người mẹ.

Qua các biên bản xác minh và tài liệu của các bên đương sự cung cấp thể hiện: hiện nay bà Trần Hoàng B L có chỗ ở ổn định và đang làm việc cho Công ty cổ phần quốc tế Z759 có trụ sở tại thành phố Hồ Chí Minh với mức lương trung bình là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng)/tháng. Đối với ông Phan N A, theo như hợp đồng lao động ngày 01/01/2017 và bảng lương mà ông N A cung cấp thể hiện, hiện nay ông Phan N A không còn làm việc tại Công ty cổ phần kỹ thuật Nam Công từ tháng 02/2018. Hiện nay đang sinh sống tạm trú tại thôn 3, xã Đạ Oai, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng và phụ bố mẹ chăn nuôi gà. Như vậy, ông N A không đảm bảo về mặt kinh tế và nơi ở ổn định để được nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục 02 con chung.

Bên cạnh đó cháu Phan Trần H A – sinh năm 2016 chưa đủ 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Cháu Phan Hoàng P A – sinh năm 2013 hiện nay được 05 tuổi 04 tháng là cháu gái sinh sống cùng mẹ từ nhỏ, khi hai vợ chồng sống ly thân đến tháng 08/2018, được cha là ông Anh đưa về thôn 3, xã Đạ Oai, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng nuôi dưỡng.

Xét thấy cháu Phan Hoàng P A là cháu gái và tuổi còn rất nhỏ cần có sự chăm sóc, nuôi dưỡng của mẹ là rất cần thiết nhằm đảm bảo cho việc phát triển về tâm sinh lý, cũng như sinh hoạt hàng ngày giữa mẹ và con gái là thực tế và phù hợp hơn là sinh sống cùng cha.

Từ những nhận định nêu trên thấy việc giao 02 con chung Phan Hoàng P A và Phan Trần H A cho mẹ là bà Trần Hoàng B Lnuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế nhằm bảo đảm điều kiện sống và sự phát triển toàn diện của các cháu đã được pháp luật bảo vệ, đồng thời tránh việc chia tách tình cảm chị em trong một gia đình khi mà các cháu từ nhỏ đã phải chứng kiến sự đổ vỡ của bố mẹ.

Bà Trần Hoàng B Lkhông yêu cầu ông Phan N A cấp dưỡng nuôi con chung vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Bà Trần Hoàng B L và ông Phan N A tự thỏa thuận không yêu Tòa án giải quyết nên Hội Đồng xét xử không xem xét giải quyết là phù hợp.

[5] Về nợ chung: Bà Trần Hoàng B L và ông Phan N A không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về “Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án”.

Bà Trần Hoàng B L khởi kiện ly hôn nên phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà L đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA /2016/ 0003914 ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ Huoai – tỉnh Lâm Đồng. Bà Trần Hoàng B L đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56, Điều 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về “Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án”.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Hoàng Bích L về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” cụ thể:

1. Về hôn nhân: Bà Trần Hoàng B L được ly hôn với ông Phan N A.

2. Về con chung: Giao 02 con chung Phan Hoàng P A, sinh ngày 03/12/2013 và Phan Trần H A, sinh ngày 07/05/2016 cho bà Trần Hoàng B L được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ tuổi thành niên.

Ông Phan N A không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Bà Trần Hoàng B L phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA /2016/ 0003914, ngày 15 tháng 01 năm 2019. Bà Trần Hoàng B L đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay (ngày 18/4/2019); để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đạ Huoai;
- Chi cục THADS huyện Đạ Huoai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Văn Hùng